|  |  |
| --- | --- |
| **Trường: THCS Nam Hải**  **Tổ: Xã hội** | **Họ và tên giáo viên:**  **Phan Thùy Dương** |

**Bài 10: CHÂU Á TỪ NĂM 1945 ĐẾN NĂM 1991**

**(TIẾT 1,2)**

động giáo dục: Lịch sử và Địa lí - Lớp 9

Thời gian thực hiện: 04 tiết (Tiết 20,21)

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

*Sau bài học này, giúp HS:*

**1.Về kiến thức**

- Giới thiệu được những nét chính về Nhật Bản, Trung Quốc, Ấn Độ từ năm 1945 đến năm 1991.

- Trình bày được cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc và quá trình phát triển của các nước Đông Nam Á, sự hình thành và phát triển của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).

**2. Về năng lực**

***\* Năng lực chung:***

**-** Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

**-** Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

***\*Năng lực riêng:***

– Năng lực nhận thức lịch sử thông qua việc giới thiệu được nét chính về Nhật Bản, Trung Quốc; trình bày khái quát về cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc và quá trình phát triển của các nước Đông Nam Á, sự hình thành và phát triển của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)

**3. Về phẩm chất**

Bồi dưỡng tinh thần yêu nước, đoàn kết, ủng hộ phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc, lên án chủ nghĩa thực dân; từ đó có tinh thần, trách nhiệm đối với công cuộc Đổi mới đất nước.

**4. Các nội dung tích hợp:**

**\* Giáo dục đạo đức**: Ý thức học sinh

**5. Học sinh Khuyết tật:**

- Nghe giảng và ghi được những nội dung GV giảng viết trên bảng.

- Nhớ được một số nội dung cơ bản của bài học, đọc được tư liệu SGK.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên.**

**-** KHBD soạn theo định hướng phát triển năng lực, phiếu học tập dành cho HS.

- Các kênh hình (phóng to).

- Máy tính, máy chiếu (nếu có).

**2. Học sinh**

- SGK

**-** Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG 1. KHỞI ĐỘNG**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **a) Mục tiêu**: Giúp HS  - Kết nối kiến thức từ cuộc sống vào nội dung bài học. Giúp khơi gợi tính tò mò của HS, tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu bài mới.  **b) Nội dung**:  **GV:** Giao nhiệm vụ cho HS  HS quan sát trả lời:  **c) Sản phẩm:** HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức  **d) Tổ chức thực hiện:**  **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  **GV cho HS 1 số gợi ý và yêu cầu HS Đoán tên quốc gia?**  Một trong những món ăn rất nổi tiếng ở đất nước này.    Đất nước này có diện tích lớn thứ 4 và dân số đông nhất thế giới.  Trong số các nước sau, cô và trò mình vừa đến thăm đất nước nào?    **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập.**  **-** HS trả lời câu hỏi.  **-** GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động**  **-** GV mời đại diện HS trả lời câu hỏi.  **-** GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **B4:**  **Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét câu trả lời của HS, chốt kiến thức, chuyển dẫn vào hoạt động hình thành kiến thức mới.  - Viết tên bài, nêu mục tiêu chung của bài và dẫn vào HĐ tiếp theo.   |  |  | | --- | --- | | **a) Mục tiêu**: Giúp HS  - Kết nối kiến thức từ cuộc sống vào nội dung bài học. Giúp khơi gợi tính tò mò của HS, tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu bài mới.  **b) Nội dung**:  **GV:** Giao nhiệm vụ cho HS  HS quan sát trả lời:  **c) Sản phẩm:** HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức  **d) Tổ chức thực hiện:**  **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  **GV cho HS nhìn hình và yêu cầu HS Đoán tên các quốc gia?**  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập.**  **-** HS trả lời câu hỏi.  **-** GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động**  **-** GV mời đại diện HS trả lời câu hỏi.  **-** GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **B4:**  **Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét câu trả lời của HS, chốt kiến thức, chuyển dẫn vào hoạt động hình thành kiến thức mới.  - Viết tên bài, nêu mục tiêu chung của bài và dẫn vào HĐ tiếp theo.   |  | | --- | | *Từ năm 1945 đến năm 1991, trong khi Nhật Bản vươn lên trở thành cường quốc hàng đầu thế giới, các nước châu Á (Trung Quốc, Ấn Độ, Đông Nam Á) từng bước giành được độc lập, chuyển sang xây dựng và phát triển đất nước.*  *Vậy từ năm 1945 đến năm 1991, Nhật Bản, Trung Quốc, Ấn Độ có những nét chính gì? Cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc và quá trình phát triển của các nư*  *ớc Đông Nam Á diễn ra như thế nào? Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) hình thành và phát triển ra sao?* Chúng ta cùng tìm hiểu trong bài học hôm nay. | | |

**HOẠT ĐỘNG 2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

1. **Nhật Bản**

**a. Mục tiêu**- Giới thiệu được những nét chính về Nhật Bản từ năm 1945 đến năm 1991.

**b. Nội dung**: HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

**c. Sản phẩm**: HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động dạy – học** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  **Nhiệm vụ 1**: **Nhật Bản**  GV yêu cầu HS đọc thông tin SGK hoàn thành nhiệm vụ học tập sau  Phiếu học tập   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Mục** | **Giai đoạn 1945 - 1951** | **Giai đoạn 1952 - 1991** | | Chính trị |  |  | | Kinh tế |  |  | | Về giáo dục, đối ngoại |  |  |   **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **GV** hướng dẫn HS trả lời  **HS:** Quan sát ngữ liệu trong SGK để trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn HS đọc thông tin trong SGK.  GV hướng dẫn HS trả lời bằng các câu hỏi gợi ý  ? **Vì sao sau chiến tranh thế giới 2 nền kinh tế của Nhật lại phát triển nhanh như vậy ?**  - Truyền thống văn hóa giáo dục lâu đời của người Nhật sẵn sàng tiếp thu những giá trị tiến bộ của thế giới nhưng vẫn giữ được bản sắc dân tộc.  - Hệ thống tổ chức quản lý có hiệu quả của các xí nghiệp, công ty Nhật Bản.  - Vai trò quan trọng của nhà nước trong việc đề ra các chiến lược phát triển nắm bắt đúng thời cơ và sự điều tiết cần thiết để đưa nền kinh tế liên tục tăng trưởng.  - Con người Nhật Bản được đào tạo chu đáo, có ý thức vươn lên cần cù lao động, đề cao kỷ luật và coi trọng tiết kiệm.  **GV cung cấp hình ảnh thông tin tư liệu**      **B3: Báo cáo kết quả hoạt động**.  **GV** yêu cầu HS trả lời.  **HS** trả lời câu hỏi của GV.  Dự kiến sản phẩm   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Mục** | **Giai đoạn 1945 - 1951** | **Giai đoạn 1952 - 1991** | | Chính trị | - Xoá bỏ chủ nghĩa quân phiệt và xét xử các tội phạm chiến tranh, giải tán các lực lượng vũ trang  - Ban hành Hiến pháp mới tiến bộ (có hiệu lực từ ngày 3-5-1947) | - Nhật Bản đã chuyển dần sang chế độ dân chủ. Đảng Cộng sản và nhiều đảng chính trị khác được công khai hoạt động  - Từ năm 1955, Đảng Dân chủ Tự do, đại diện cho quyền lợi của giai cấp tư sản, lên cầm quyền liên tục (đến năm 1993). | | Kinh tế | - Thủ tiêu chế độ tập trung kinh tế, cải cách ruộng đất, dân chủ hoá lao động, giải tán các đai-bát-xư | - Từ năm 1952 đến những năm 70 của thế kỉ XX, Nhật Bản bước vào thời kì phát triển mạnh mẽ  - Từ những năm 70 của thế kỉ XX, Nhật Bản trở thành một trong ba trung tâm kinh tế – tài chính của thế giới tư bản.  - Từ năm 1973, Nhật Bản chịu tác động lớn từ cuộc khủng hoảng năng lượng.  - Đến những năm 80 của thế kỉ XX, kinh tế Nhật Bản được phục hồi nhưng tốc độ tăng trưởng chậm | | Về giáo dục, đối ngoại | - Tiến hành cải cách giáo dục với mục tiêu xây dựng một nền giáo dục mới khoa học và tiến bộ | - Nhật Bản liên minh chặt chẽ với Mỹ. Với Hiệp ước an ninh Mỹ – Nhật kí kết năm 1951  - Nhật Bản bình thường hoá quan hệ với Liên Xô, trở thành thành viên của Liên hợp quốc (1956).  - Từ năm 1977, Nhật Bản thúc đẩy quan hệ với các nước châu Á, đặc biệt là Học thuyết Phu-cư-đa chú trọng quan hệ với các nước Đông Nam Á. |   **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh. | 1. **Nhật Bản**   **1. Nhật Bản từ năm 1945 đến năm 1951**  - Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc, Nhật Bản là nước bại trận, chịu thiệt hại nặng nề và bị quân đội Mỹ chiếm đóng.  **-** Những cải cách đổi mới đã giúp kinh tế từng bước được khôi phục, đạt mức trước chiến tranh (1939).  **2. Nhật Bản từ năm 1952 đến năm 1991**  **-** Nền chính trị ổn đinh, quan hệ quốc tế được mở rộng. Nhật Bản là trung tâm kinh tế – tài chính lớn của thế giới tư bản. |

1. **Trung Quốc**

**a. Mục tiêu**- Giới thiệu được những nét chính về Trung Quốc từ năm 1945 đến năm 1991.

**b. Nội dung**: HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

**c. Sản phẩm**: HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động dạy – học** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  Hoạt động nhóm hoàn thành nhiệm vụ học tập sau   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Giai đoạn** | | **Những nét chính** | | 1945 – 1949 | |  | | 1949 – 1991 | Đối nội |  | | Đối ngoại |  | | Kinh tế |  |   **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **GV** hướng dẫn HS trả lời  **HS:** Quan sát ngữ liệu trong SGK để trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn HS đọc thông tin trong SGK.  **GV cung cấp hình ảnh thông tin tư liệu**              **B3: Báo cáo kết quả hoạt động**.  **GV** yêu cầu HS trả lời.  **HS** trả lời câu hỏi của GV.  Dự kiến sản phẩm   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Giai đoạn** | | **Những nét chính** | | 1945 – 1949 | | - Từ năm 1946 đến năm 1949, ở Trung Quốc đã diễn ra cuộc nội chiến giữa Quốc dân đảng và Đảng Cộng sản  - Ngày 1-10-1949, cách mạng Trung Quốc thắng lợi, nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa được thành lập. | | 1949 – 1991 | Đối nội | - Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản, tình hình chính trị Trung Quốc từng bước ổn định.  - Trong những năm 1959 – 1978, Trung Quốc lâm vào tỉnh trạng bất ổn | | Đối ngoại | - Trung Quốc tích cực củng cố hoà bình và thúc đẩy phong trào cách mạng thế giới  - Trung Quốc đã gây ra nhiều cuộc xung đột biên giới với các nước láng giềng như Ấn Độ (1962), Liên Xô (1969), gây chiến tranh với Việt Nam (1979).... | | Kinh tế | - Từ năm 1949 đến năm 1991, kinh tế Trung Quốc trải qua nhiều giai đoạn thăng trầm. |   **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh. | 1. **Trung Quốc**   **1. Trung Quốc từ năm 1945 đến năm 1949**  - Ngày 1-10-1949, cách mạng Trung Quốc thắng lợi, nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa được thành lập.  **2. Trung Quốc từ năm 1949 đến năm 1991**  **-** Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản, tình hình chính trị Trung Quốc từng bước ổn định.  **-** Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản, tình hình chính trị Trung Quốc từng bước ổn định. Vai trò và vị thế quốc tế của Trung Quốc ngày càng được nâng cao. kinh tế, từ năm 1949 đến năm 1991, kinh tế Trung Quốc trải qua nhiều giai đoạn thăng trầm. |

**HOẠT ĐỘNG 3. LUYỆN TẬP**

**a) Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức của bài học vào việc làm bài tập cụ thể.

**b) Nội dung:** HS suy nghĩ cá nhân trả lời câu hỏi của GV

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời đúng của HS

**d) Tổ chức thực hiện**

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ**:

GV mời HS tham gia trò chơi: **HỘP QUÀ MAY MẮN**

**GV cho HS chọn 1 hộp quà bất kì và trả lời câu hỏi của hộp đó, nếu trả lời đúng HS sẽ nhận được phần qùa tương ứng**



Câu 1: Nền kinh tế Nhật Bản phát triển “thần kỳ” trong khoảng thời gian nào

Câu 2. Nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa được thành lập vào thời gian nào?

Câu 3. Ấn độ bị chia ra làm 2 nước: Ấn Độ và Pa-ki-tan theo kế hoạch nào của nước Anh?

Câu 4. Nhật Bản trở thành một trong ba trung tâm kinh tế - tài chính của thế giới từ khi nào?

Câu 5. hai nước Việt Nam và Trung Quốc bình thường hóa quan hệ ngoại giao mở cửa biên giới trở lại vào thời gian nào?

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS xác định yêu cầu của GV

- GV hướng dẫn cho HS trả lời câu hỏi

**B3: Báo cáo kết quả hoạt động**

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi.

- HS trình bày, theo dõi, nhận xét, đánh giá và bổ sung cho bài của bạn (nếu cần)

Sản phẩm dự kiến

Câu 1: 1960-1973

Câu 2 : 1/10/1949

Câu 3: Kế hoạch Mao-bat-tơn

Câu 4: Những năm 70 của thế kỉ XX.

Câu 5: Tháng 11/1991

**B4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét bài làm của HS.

**HOẠT ĐỘNG 4. VẬN DỤNG**

**a) Mục tiêu:** Củng cố và mở rộng kiến thức nội dung của bài học cho HS

**b) Nội dung:** GV giao nhiệm vụ, HS thực hiện nhiệm vụ.

**c) Sản phẩm:** Bài làm của HS.

**d) Tổ chức thực hiện**

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ**: (GV giao bài tập)

**Bài tập**: **Tưởng tượng em là một nhà lãnh đạo của đất nước em sẽ học được những bài học kinh nghiệm nào của nước Nhật vươn lên sau chiến tranh để áp dụng vào cho đất nước của mình.**

**Viết một đoạn văn ngắn về các bài học đó!**

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

- GV hướng dẫn các em tìm hiểu yêu cầu của đề.

- HS đọc và xác định yêu cầu của bài tập.

**B3: Báo cáo kết quả hoạt động**

- GV hướng dẫn các em cách nộp sản phẩm cho GV sau khi hoàn thành.

- HS làm bài tập ra giấy và nộp lại cho GV theo hướng dẫn.

**B4: Kết luận, nhận định (GV)**

- Nhận xét ý thức làm bài của HS, nhắc nhở những HS không nộp bài hoặc nộp bài không đúng qui định (nếu có).

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***